

Số: 454/BC-ĐOBC

Vũng Tàu, ngày 15 tháng 04 năm 2016

BÁO CÁO

V/v: Kết quả hoạt động SXKD năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

PHẦN THÚ I KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2015

I. Đặc điểm và tình hình chung:

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ và chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam và các đơn vị trong Tập đoàn như liên doanh Việt Nga Vietsovpetro, PV Shipyard, PV Gas..., các đơn vị bạn trong Tổng công ty như Công ty PVC-MS đã giao cho PVC-PT thực hiện các công trình/dự án như: Các hạng mục công trình của “Dự án: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2”; Công trình BK4A, CPP2, BK16; Cụm Skids, P5, P6; Các công trình sửa chữa giàn khoan biển...
- Công ty PVC-PT đã có 28 năm kinh nghiệm và uy tín trong các lĩnh vực thi công, xây lắp chuyên ngành như: Đường ống dẫn dầu, dẫn khí; Kho chứa, tàng trữ các sản phẩm khí, sản phẩm dầu; Các trạm điều áp và đo đếm khí; Các công trình sửa chữa giàn khoan... và đã được các Chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng, an toàn và tiến độ các công trình đã thực hiện. Với năng lực và kinh nghiệm hiện có, Công ty PVC-PT đủ khả năng thực hiện các Công trình: Công nghiệp trọng, ngoài ngành dầu khí; Công nghiệp năng lượng; Chế tạo, lắp dựng các kết cấu khối thượng tầng của giàn khoan biển, Nhà máy Nhiệt điện, Nhà máy đạm, Nhà máy lọc hóa dầu, Nhà máy xử lý khí....
- Ban lãnh đạo Công ty là những cán bộ có uy tín, có năng lực và kinh nghiệm trong quản lý.
- Đội ngũ CBCNV đã có bước trưởng thành trong công tác tổ chức, quản lý điều hành sản xuất, đã đúc rút được nhiều kinh nghiệm từ quá trình tổ chức sản xuất và tổ chức thi công.
- Tập thể Ban lãnh đạo, toàn thể CBCNV có tình thần đoàn kết cao, đồng lòng nỗ lực xây dựng và phát triển Công ty.

2. Khó khăn:

- Năm 2015, nguồn việc làm của Công ty khó khăn, công việc chủ yếu là từ các công trình chuyển tiếp từ năm 2014. Một số hạng mục công trình thuộc “Dự án: Nhà

máy nhiệt điện Thái Bình 2” đã ký HĐ trong năm 2015, nhưng chưa đủ điều kiện triển khai thi công như: Hệ thống thải tro xỉ; Hệ thống băng tải than và đá vôi...

- Trong năm 2015, không chỉ những dự án lớn mà cả những dự án nhỏ trong Tập đoàn đều bị dừng hoặc giãn tiến độ. Khối lượng công việc sửa chữa giàn khoan của PVC-PT năm 2015 giảm 50% so với năm 2014 do Chủ đầu tư VSP tiết giảm chi phí. Một số dự án nhỏ khác của Tập đoàn, Công ty đều phải đầu thầu trong sự cạnh tranh khốc liệt với các đơn vị khác trong Tập đoàn PVN và các đơn vị khác ngoài ngành.
- Bên cạnh đó, Công ty PVC-PT đã phải đổi mới với rất nhiều khó khăn về tiếp cận các nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng ngân hàng để phục vụ sản xuất kinh doanh, về dòng tiền, về khả năng thanh toán, nợ quá hạn ngân hàng, nợ thuế, nợ khách hàng, nợ bảo hiểm từ các năm trước luôn đẩy Công ty vào thế bị động.
- Thiếu hụt nguồn tài chính, nên việc giải ngân cho nhà cung cấp kéo dài làm ảnh hưởng đến tiến độ cung cấp vật tư, thiết bị phục vụ thi công các dự án.

II. Kết quả hoạt động SXKD năm 2015:

Từ những thuận lợi và khó khăn như trên toàn thể lãnh đạo và CBCNV Công ty PVC-PT đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu và đã đạt được kết quả hoạt động SXKD như sau:

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015 (đã được điều chỉnh)	Thực hiện năm 2015 (Số liệu đã kiểm toán)	Tỷ lệ (%) thực hiện so với kế hoạch năm 2015
1	Giá trị sản lượng	Tỷ VNĐ	385,000	403,725	105%
2	Doanh thu	Tỷ VNĐ	314,000	314,56	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	7,00	33,681	481%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ VNĐ	7,00	33,681	481%
5	Đầu tư	Tỷ VNĐ	9,40	-	-
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng/tháng)	Triệu đồng	7,49	8,5	113%

2. Công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh:

- Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp được thực hiện mạnh mẽ và quyết liệt: Cơ cấu lại mô hình sản xuất, thành lập các Xí nghiệp trực thuộc trên cơ sở sáp nhập các Đội xây lắp hiện có để thực hiện các nhiệm vụ SXKD của Công ty nhằm tăng tính chủ động, tiết giảm chi phí, nâng cao vai trò quản lý điều hành sản xuất; Rà soát các quy trình quy chế, quy định để xây dựng hệ thống văn bản quản lý đồng bộ, phù hợp với định hướng và nhiệm vụ SXKD; Rà soát định biên lại nhân sự các Phòng/Đơn vị; Thực hiện tốt công tác đào tạo và tái đào tạo nhằm nâng cao tay nghề thợ, đáp ứng được các điều kiện cụ thể của từng Dự án/Công trình...

- Đổi mới công tác quản lý, điều hành từ Công ty đến các Xí nghiệp sản xuất và bám sát nhiệm vụ kế hoạch và nhu cầu thực tiễn để chỉ đạo và điều hành sản xuất đạt hiệu quả tốt nhất.
- Quản lý chặt từ ngày công, giờ công lao động cho toàn Công ty và tăng cường chỉ đạo tiết kiệm chi phí quản lý, chống lãng phí, quản lý chặt chẽ tại các dự án/công trình đang thi công.
- Từng thành viên trong Ban Giám đốc Công ty theo nhiệm vụ đã được phân công, đã tìm hiểu thực tế từng công trình/dự án PVC-PT đang thi công để gấp gáp và làm việc với các Chủ đầu tư nhằm đề ra những giải pháp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.
- Gặp gỡ các tổ chức tín dụng, đàm phán để thu xếp vốn phục vụ cho công tác triển khai các dự án của PVC-PT trong năm 2015 và các năm tiếp theo như: Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2; LPG Đình Vũ; Công trình P7, P8...
- Triển khai quyết liệt chương trình tái cấu trúc về tài chính mà chủ yếu tập trung vào công tác xử lý các khoản vay quá hạn tại các tổ chức tín dụng và đàm phán giảm các khoản công nợ phải trả đối với các khách hàng, qua đó đàm phán giảm lãi phải trả đạt được hiệu quả cao so với các năm trước.
- Chỉ đạo quyết liệt công tác tiếp thị đấu thầu nhằm tìm kiếm nguồn việc làm cho Công ty, đảm bảo công việc và thu nhập cho người lao động. Duy trì và thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và hệ thống an toàn sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn BS OHSAS 18001:2007, hệ thống tiêu chuẩn ASME....

3. Công tác đầu tư:

- Kế hoạch đầu tư năm 2015 dự kiến là 9,4 tỷ tuy nhiên do tình hình tài chính của Công ty gặp khó khăn, nguồn vốn tập trung vào sản xuất kinh doanh, vì vậy công tác đầu tư dự án chưa thể thực hiện trong năm 2015.

4. Công tác tài chính kế toán:

- Chấp hành các quy định về công tác tài chính kế toán của Bộ tài chính, của Tổng Công ty và quy chế quản lý tài chính của Công ty.
- Các Phòng/Ban/Đơn vị sản xuất thực hiện đồng loạt các giải pháp tiết kiệm tối đa chi phí, tăng năng suất lao động; Công tác tái cơ cấu các khoản nợ/tài chính đạt được những kết quả khả quan. Cụ thể: PVC- PT đang từng bước rà soát làm rõ bản chất các khoản công nợ phải trả đối với Nhà thầu/nhà cung cấp để đàm phán giảm các khoản công nợ phải trả; Thu xếp nguồn vốn để xử lý các khoản vay quá hạn tại các Tổ chức tín dụng trên cơ sở tập trung trả phần gốc và được miễn/giảm phần chi phí lãi vay phát sinh; Chỉ đạo thực hiện tăng cường công tác thu hồi công nợ tồn đọng, công nợ phát sinh để luân chuyển vốn phục vụ SXKD, tăng hiệu quả sử dụng vốn...
- Các Phòng/Ban chuyên môn thực hiện công tác thu xếp đủ nguồn vốn từ các Tổ chức tín dụng/Ngân hàng phục vụ cho việc thực hiện các hợp đồng kinh tế. Đồng thời tăng cường công tác thu vốn, luân chuyển phục vụ SXKD đảm bảo tối ưu vốn, tiết kiệm chi phí tài chính. Công ty đảm bảo được vốn phục vụ cho sản xuất và các chế độ lương, bảo hiểm cho CBCNV và đã dần thanh toán được những khoản công nợ trước đây.

- Cung cấp thông tin và báo cáo kịp thời cho lãnh đạo để phối hợp chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.

5. Công tác tổ chức, lao động, đào tạo:

5.1 Về công tác tổ chức, lao động

- Công ty từng bước hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ các phòng ban và các đơn vị trực thuộc. Năm 2015, Công ty có **07 phòng** gồm: Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Tài chính Kế toán; Phòng Kinh Tế - Kỹ thuật; Phòng Quản lý Chất lượng - An toàn; Phòng Thương mại - Đầu tư; Phòng Vật tư - Thiết bị; Phòng Xử lý công nợ 03 Ban: Ban Thái Bình 2, Ban LPG Đình Vũ Hải Phòng, Ban P7+10. **04 chi nhánh -Xí nghiệp** Chi nhánh - Xí nghiệp Xây lắp 1, Chi nhánh - Xí nghiệp Xây lắp 2, Chi nhánh - Xí nghiệp Xây lắp 3, Chi nhánh - Xí nghiệp Xây lắp 5.
- Tổng số lao động tính đến 31/12/2015 là **853** người, trong đó: Trình độ trên Đại học : **6** người; Đại học: **193** người; Cao đẳng: **23** người; Trung cấp: **20** người; công nhân kỹ thuật: **611** người.

5.2 Về công tác đào tạo:

- Xây dựng chính sách thu hút đội ngũ cán bộ và công nhân kỹ thuật có trình độ, tay nghề cao. Xây dựng chế độ phúc lợi hợp lý nhằm duy trì lực lượng nòng cốt của Công ty
- Xây dựng lực lượng lao động đảm bảo về chất và lượng thông qua việc đào tạo, tái đào tạo và tuyển dụng thường xuyên. Chú trọng việc bố trí hợp lý cán bộ kỹ thuật vào các công việc phù hợp với sở trường của từng người.
- Tổng số CBCNV được đào tạo trong năm 2015 là 1.145 người với tổng chi phí đào tạo là 3,91 tỷ đồng.

6. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Xây dựng và ban hành định mức chi phí hàng năm. Đồng thời, hàng quý Công ty tiến hành tổng hợp đánh giá mức độ sử dụng chi phí **nhằm kiểm soát chặt chẽ chi phí không để** vượt mức quy định.
- Tổ chức rà soát, bổ sung, sửa đổi các định mức kinh tế kỹ thuật về tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu, năng lượng, định mức phục vụ công tác quản lý: chi tiêu, sử dụng ô tô, điện thoại, trang bị tài sản, đơn giá tiền lương... theo hướng quản lý chặt chẽ chi phí, hạ giá thành sản phẩm, tăng năng suất lao động, nâng cao khả năng cạnh tranh.
- Tạm dừng đầu tư trang thiết bị văn phòng ... không bố trí kinh phí cho các công việc chưa thật sự cấp bách. Tổ chức các cán bộ đi công tác đúng đối tượng số lượng, đảm bảo tiết kiệm tối đa.

7. Kết quả thực hiện chương trình an sinh xã hội, hoạt động công tác đoàn thể:

Mặc dù còn khó khăn nhưng công tác lao động, an sinh xã hội của Công ty vẫn hoạt động tốt như:

- Nhân dịp Tết Nguyên đán Công ty có tổ chức thăm hỏi các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, Tổ chức gặp mặt đầu xuân tới các CBCNV có mặt tại công trường và văn phòng.

- Tổ chức các hoạt động vui chơi và tặng quà cho các cháu thiếu nhi ngày 1/6, trung thu và kỷ niệm ngày 8/3 Quốc tế phụ nữ cho các chị em trong Công ty,...và nhiều hoạt động phong trào được thực hiện, giải bóng chuyền nữ PVC phía Nam, thực hiện ngày công ủng hộ thế hệ trẻ ngành dầu khí....

PHẦN II KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

I. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng PVC-PT phát triển, bền vững và đủ năng lực đảm nhận các công việc thi công, xây lắp các công trình trong/ngoài ngành dầu khí. Phần đầu là đơn vị chủ lực của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, tiếp tục phát triển Công ty đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025 phù hợp đề án Tái cấu trúc Công ty mẹ - Tổng Công ty PVC.

II. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2016:

Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2015, Công ty PVC-PT xây dựng phương hướng và nhiệm năm 2016 như sau:

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016
1	Giá trị sản lượng	Tỷ VNĐ	690,00
2	Doanh thu	Tỷ VNĐ	600,00
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	20,00
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ VNĐ	20,00
5	Chi trả cổ tức	Tỷ VNĐ	0
6	Đầu tư	Tỷ VNĐ	22,75
7	Thu nhập bình quân/tháng	Triệu VNĐ	8,36

⇒ **Trong đó:** Giá trị sản lượng dự kiến năm 2016 là: 690 tỷ, trong đó: “Dự án: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2” chiếm 89% giá trị sản xuất năm 2016 (617,44 tỷ /690 tỷ), bao gồm các hạng mục: Lắp đặt thiết bị cơ điện: 102,58 tỷ, Hệ thống ống nước làm mát: 316,98 tỷ; Hệ thống lưới tiếp địa: 5 tỷ; Hệ thống thải tro xỉ: 75,87 tỷ; Gia công KCT nhà bơm và lắp đặt thiết bị nhà bơm: 30 tỷ; Hệ thống băng tải than: 40 tỷ; Lắp đặt thiết bị gói thải xỉ của SDC: 25 tỷ; Bồn dầu HFO: 22 tỷ. Còn lại: 72,56 tỷ, gồm các công trình: Sửa giàn: 18,6 tỷ; Khu bồn chứa xăng dầu Phú Thọ: 15,88 tỷ; P7,P8: 35 tỷ; Công trình Côn Đảo: 3,08 tỷ.

III. Các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch

1. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2016

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2016 nêu trên, công ty PVC-PT thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Tập trung thực hiện hoàn thành các công trình/dự án đang triển khai theo đúng tiến độ đã cam kết với Chủ đầu tư; Xử lý dứt điểm các tồn đọng của các công trình tại Huyện Côn Đảo; Duy trì thị phần và thực hiện thi công các công trình sửa giàn khoan; Mở rộng công tác tiếp thị các công trình duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cho các Nhà máy: Lọc hóa dầu Dung Quất, Đạm Cà mau; Đạm Phú Mỹ; Nhà máy xử

lý khí Dinh Cố và tiếp thị các công trình mở rộng, xây dựng mới như: Mở rộng nhà máy đạm Cà Mau; Nhà máy sản xuất PP tại Tân Thành; Kho xăng dầu Nghi Sơn; Phát triển mỏ Lô B; Đường ống vận chuyển khí Lô B - Ô Môn; Dự án Nam Côn Sơn; Hóa dầu Long Sơn; Đường ống nước làm mát Nhà máy nhiệt điện Duyên Hải 3...

- Phối hợp với các đơn vị thành viên trong Tổng công ty PVC để thực hiện các công trình: Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1; Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1; Nhà máy xử lý khí GPP Cà Mau; Kho chứa LNG 1 triệu tấn Thị Vải;...

2. Các giải pháp thực hiện:

✓ Giải pháp về tổ chức và quản lý:

- Tiếp tục kiện toàn, cơ cấu, củng cố tổ chức bộ máy cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Công ty và sự phát triển bền vững trong tương lai.
- Cải cách hệ thống tổ chức quản lý gọn nhẹ, chuyên sâu nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả công việc.
- Xây dựng chi tiết chế độ trách nhiệm và phân quyền, phân cấp cho các vị trí chủ chốt của Công ty.
- Xây dựng mô hình tổ chức theo hướng tập trung quản lý các dự án có quy mô lớn; Củng cố và phát triển các Xí nghiệp trực thuộc đủ sức mạnh để thực hiện các dự án lớn.
- Tiếp tục kiện toàn công tác nhân sự toàn Công ty, đồng thời triển khai công tác quy hoạch và đánh giá cán bộ, công tác luân chuyển và điều động, bố trí cán bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành;
- Cải tiến phương án trả lương, cho phù hợp với trình độ năng lực, kết quả công việc của từng người lao động, chế độ chính sách đãi ngộ hợp lý và công bằng trong toàn Công ty.
- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định về quản lý tài chính nội bộ của Công ty và tăng cường giám sát tình hình tài chính và kiểm soát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Liên tục củng cố, duy trì thực hiện tốt hệ thống tiêu chuẩn ISO, OSHAS; Hệ thống ASME mà Công ty đã xây dựng và đang áp dụng.
- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, hợp lý hóa sản xuất, tăng năng suất lao động để giảm giá thành sản xuất qua đó tăng tính cạnh tranh trong đấu thầu.
- Củng cố, tăng cường năng lực công tác tiếp thị đấu thầu. Giữ vững các khách hàng truyền thống trong ngành như Vietsovpetro, PVGas, PVOil...

✓ Giải pháp về khoa học công nghệ:

- Nghiên cứu, áp dụng các công nghệ quản lý dự án, quản lý sản xuất tiên tiến có hiệu suất cao, ứng dụng phần mềm tiên tiến vào các lĩnh vực quản lý của Công ty.
- Tiếp tục duy trì các phần mềm quản lý tiến độ, quản lý dự án và các phần mềm thiết kế đã xây dựng và đang áp dụng.
- Áp dụng triệt để hệ thống công nghệ thông tin hiện có và các hệ thống thông tin tiên tiến hiện nay vào lao động sản xuất.



- Nghiên cứu, cải tiến, áp dụng các phương pháp thi công công nghệ mới có hiệu quả, năng suất công việc cao như: Thi công nâng bồn bằng hệ thống thủy lực; Nâng mái bồn bằng hệ thống thổi khí; Làm sạch đường ống bằng phương pháp thổi bích; Hàn kết nối trực tiếp dưới nước;...
- Cải tiến, chế tạo và tổ hợp các thiết bị hiện có thành các hệ thống thiết bị chuyên dùng cho công tác kiểm tra, thử nghiệm áp lực đường ống, các bồn chứa dầu, khí.

✓ Giải pháp đào tạo và phát triển nguồn lực:

- Thường xuyên rà soát, đánh giá, nguồn nhân lực toàn Công ty, để có kế hoạch tuyển dụng lao động chất lượng cao đã được trải nghiệm từ các dự án và các trường đào tạo chính quy có tên tuổi.
- Có chính sách đai ngộ, thu hút đội ngũ cán bộ trình độ chuyên môn cao và có năng lực, kinh nghiệm về quản lý, điều hành tại các dự án và đội ngũ công nhân kỹ thuật có trình độ, tay nghề cao, lành nghề đã được cấp các chứng chỉ đào tạo, sát hạch theo tiêu chuẩn quốc tế.
- Tổ chức đào tạo, tái đào tạo thường xuyên cho lực lượng công nhân để nâng cao trình độ tay nghề, rèn luyện kỹ năng nghề bằng các hình thức đào tạo tại chỗ, đào tạo tại các dự án và các trung tâm đào tạo chuyên nghiệp.
- Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và trình độ quản lý cho toàn thể cán bộ kỹ sư để đáp ứng được yêu cầu công việc trong thời kỳ mới.
- Đào tạo cho lực lượng cán bộ kỹ thuật trong công tác bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống công nghệ cao, hiện đại tại các Nhà máy lọc hóa dầu, Nhà máy điện, Nhà máy đạm... và công tác đóng giếng khoan bằng hình thức Hợp tác với các Nhà thầu nước ngoài chuyên nghiệp, có kinh nghiệm trong các công tác này. Đào tạo nâng cao kỹ năng quản lý, chuyên môn sâu cho các cán bộ chủ chốt để tiến tới từng bước chủ động trong công tác quản lý, điều hành các dự án EPC và các dự án lớn. Tiếp tục xây dựng và duy trì lực lượng thợ lành nghề đảm bảo về chất, lượng.
- Xây dựng chế độ lương, thưởng, phúc lợi, đai ngộ hợp lý, nhằm thu hút nhân tài cũng như duy trì lực lượng giàu kinh nghiệm và nòng cốt của Công ty. Thiết lập môi trường làm việc chuyên nghiệp cho người lao động để tăng hiệu quả cạnh tranh lao động với các đơn vị khác.
- Xây dựng, phát triển và củng cố đội ngũ tiếp thị đấu thầu, thương mại và thiết kế chuyên nghiệp để đáp ứng được các yêu cầu theo định hướng phát triển của Công ty.

✓ Giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu:

- Tăng cường, tích cực trong công tác tiếp thị và tìm kiếm nguồn việc để tăng doanh thu, để đạt được các chỉ tiêu đề ra.
- Tập trung chỉ đạo điều hành quyết liệt trong công tác thi công các công trình/Dự án theo đúng tiến độ yêu cầu của hợp đồng.
- Quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, hoàn thành các khối lượng dở dang của các công trình/dự án.
- Rà soát, chi tiết về kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu SXKD theo tuần, tháng, năm để có các biện pháp khắc phục khi có dấu hiệu không đạt được các chỉ tiêu SXKD.

- Thường xuyên rà soát các nội dung cơ bản của kế hoạch năm để có biện pháp xử lý kịp thời

✓ Giải pháp về đầu tư:

- Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công, nhà xưởng và công nghệ, trong đó tập trung vào các thiết bị chuyên ngành áp dụng công nghệ tiên tiến đáp ứng yêu cầu thi công các công trình/dự án. Tăng dần tỷ trọng sản xuất công nghiệp trong cơ cấu sản lượng SXKD của Công ty.
- Đầu tư các phần mềm ứng dụng có bản quyền cho các công tác quản lý thiết kế, quản lý hành chính, quản lý sản xuất...
- Thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện các dự án để có kế hoạch đầu tư hợp lý theo phân kỳ, không đầu tư dàn trải. Chỉ tăng cường công tác đầu tư nâng cao năng lực thiết bị công nghệ cao phục vụ cho công tác gia công cơ khí chuyên ngành nhằm phát triển, nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

✓ Giải pháp về vốn và tài chính:

- Kiện toàn cơ chế tài chính của Công ty để đảm bảo tăng khả năng tích lũy tài chính phục vụ các công trình/dự án và đầu tư, phát triển Công ty. Xây dựng chi tiết kế hoạch tài chính của Công ty phù hợp, đáp ứng theo từng giai đoạn phát triển của Công ty.
- Tích cực trong công tác thu hồi vốn và công nợ nhằm giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng đồng vốn. Thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ tài chính và nghiệp vụ kiểm toán nội bộ để đảm bảo công tác tài chính hoạt động hiệu quả.
- Tiếp tục đàm phán giảm các khoản công nợ còn tồn đọng phải trả đối với các khách hàng từ các năm trước.
- Tăng cường kiểm soát chi phí quản lý sản xuất, thu hồi công nợ và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty và các công trình/dự án.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2016 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT/TGD - PVC (để b/c);
- Lưu: VT.



Nguyễn Minh Châu